

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST
Ngày 24-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Lương Thị Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021, Thông báo chuyển thời gian xét xử vụ án số 06/2021/TB-TA ngày 12 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2021/HSST-QĐ ngày 27 tháng 8 năm 2021, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 25/2021/QĐ-TA ngày 23 tháng 9 năm 2021 và Quyết định thay đổi Thư ký số 26/2021/QĐ-TA ngày 24 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Nông Văn Q, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 30 tháng 02 năm 1991 (âm lịch), (ngày 14 tháng 4 năm 1991 - dương lịch) tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N1, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị S1 (tên gọi khác: S2); có vợ là Âu Thị T2 đã ly hôn năm 2020, có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 18/10/2020, chưa được xóa án tích; nhân thân: Đã

bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2021, tạm giam từ ngày 08/4/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn T3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Văn Q nghiện chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 05/4/2021, Nông Văn Q một mình đi bộ từ nhà đến khu vực L thuộc Khu *, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mục đích mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Nông Văn Q gặp, trao đổi và mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền ma túy với một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) được một túi nilon màu trắng bên trong có 05 (năm) gói giấy chứa ma túy. Nông Văn Q nhận số ma túy cất giấu vào túi quần bên trái, đằng trước đang mặc rồi đi bộ đến khu vực bãi xe B thuộc thôn N2, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lấy 01 (một) gói ma túy ra sử dụng bằng hình thức chích. Khi Nông Văn Q vừa sử dụng ma túy xong đi ra thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tổ công tác đã thu giữ của Nông Văn Q: 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 04 (bốn) gói giấy, trong mỗi gói giấy đều chứa chất một màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong một phong bì thư ghi chữ “QT Nông Văn Q” và 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

Tại Kết luận giám định số 146/KL-PC09 ngày 07/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) gói giấy đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,178 gam (đã trừ bì)”.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Văn T3 khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận bản thân tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nông Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không

áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ các vỏ bao gói; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bên trong lắp 01 (một) sim; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 17 giờ, ngày 05/4/2021 tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực bãi xe B thuộc thôn N2, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Nông Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 04 (bốn) gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,178 gam (đã trừ bì) với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nông Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 18/10/2020, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích lại phạm tội; cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 03/5/2021 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và vật không sử dụng được. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bên trong lắp 01 (một) sim, là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm đề nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn Q 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 05/4/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,150 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì thư niêm phong ghi chữ “QT Nông Văn Q” và toàn bộ các vỏ bao gói.

3.2. Trả lại cho bị cáo Nông Văn Q: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/7/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh